Cáp kết nối **NEBC-D8G4-ES-2-N-S-D8G4-ET**

Số bộ phận: 8065127

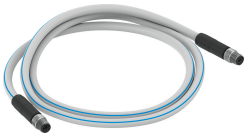

Bảng dữ liệu

Đặc **tính**	**Giá** trị
Dựa trên tiêu chuẩn	EN 61076-2-114
Giấy phép	c UL us (OL)
Cơ quan cấp chứng chỉ	UL E520706
Tên cáp	không giá biển báo
tần số kết nối	100
trọng lượng sản phẩm	129 g
Cổng nối điện 1, chức năng	Phía điều khiển
Cổng nối điện 1, thiết kế	tròn
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Giắc cắm
Cổng nối điện 1, đầu ra cáp	thẳng
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	M8x1, được mã hóa D theo EN 61076-2-114
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	4
Cổng nối điện 1, cực/dây điện được dùng	4
Cổng nối điện 1, kiểu gắn	Khóa vít với rãnh dọc
Cổng nối điện 2, chức năng	Phía điều khiển
Cổng nối điện 2, thiết kế	tròn
Cổng nối điện 2, kiểu kết nối	Giắc cắm
Cổng nối điện 2, đầu ra cáp	thẳng
Cổng nối điện 2, công nghệ kết nối	M8x1, được mã hóa D theo EN 61076-2-114
Cổng nối điện 2, số cực/dây	4
Cổng nối điện 2, cực/dây điện được dùng	4
Cổng nối điện 2, kiểu gắn	Khóa vít với rãnh dọc
Dải điện áp hoạt động DC	0 V...30 V
Điện áp hoạt động danh định DC	24 V
Khả năng tải dòng điện ở 40 ° C	3 A
Độ chịu điện áp xung	1.5 kV
Chống phân cực	không
Cổng nối dây dẫn bảo vệ	không có sẵn
Lớp bảo vệ	có
Đặc tính truyền tải	theo giao tiếp hệ thống AP
Chiều dài cáp	2 m

Đặc **tính**	**Giá** trị
Đặc điểm dây dẫn	thích hợp cho máng xích
Dòng điều kiện kiểm tra	Điều kiện kiểm tra theo yêu cầu
Bán kính uốn, định tuyến cáp cố định	20 mm
Bán kính uốn, định tuyến cáp có thể di chuyển	75 mm
Đường kính cáp	6.3 mm
Dung sai đường kính cáp	± 0,2 mm
Cấu tạo cáp	1x (4xAWG22)
Mặt cắt danh định của dây dẫn	AWG22
Mức độ bảo vệ	IP65 IP67
Lưu ý về mức độ bảo vệ	ở trạng thái lắp
Tính chất đặc biệt	Chống dầu
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...60 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh với định tuyến cáp linh hoạt	-5 °C...60 °C
Nhiệt độ bảo quản	-40 °C...70 °C
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo các quy định UK RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS không chứa halogen
mức độ ô nhiễm	3
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Vật liệu vỏ bọc cáp	TPE-U(PUR)
Màu vỏ cáp	xám bạc với sọc xanh da trời
Vật liệu vỏ	PA TPE-U(PUR)
nhà màu	màu đen
Vật liệu khóa vít	Đồng thau, mạ niken
Vật liệu của phớt	NBR
Vật liệu các tiếp điểm phích cắm	Hợp kim đồng mạ vàng
Vật liệu vỏ cách điện	PP